

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HS-ST
Ngày: 27/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH KIÊN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Pho.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lâm Kim Cương.
2. Bà Lê Thị Bé Tám.

Thư ký phiên tòa: Ông Hứa Quốc Cường, Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Đỗ Thúy Duy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 135/2022/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Thái Chung Đ**, sinh ngày 11/3/2000; nơi sinh: Huyện K – tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú: Số 131, tổ 03, ấp Ba Núi, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn Chiến và bà Lê Thị Thùy Dung; anh chị em ruột: 02 người, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2000. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ vào ngày 16/7/2022 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

2/ Họ và tên: **Trần Thị Cẩm L** (tên gọi khác: Tú), sinh ngày: 16/3/2004; nơi sinh: Huyện An Biên – tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú: Tổ 02, ấp Yên Bình, xã Nam Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở hiện nay: Nhà trọ 202, Nguyễn Huệ, tổ 09, khu phố Hòa Lập, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Thi và bà Dư Thị Bích; anh chị em ruột: Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ vào ngày 16/7/2022 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ **Lê Thị Mỹ K**– sinh năm 1993. (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 02, khu phố Ba Hòn, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

2/ **Lê Tấn T**– sinh năm 2002. (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 4, ấp Bãi Giếng, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

3/ **Phan Trấn N**– sinh năm 2001. (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 6, ấp Ba Núi, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

4/ **Đỗ Văn N**– sinh năm 1984. (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 13, khu phố Ngã Ba, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

- *Người làm chứng:* **Nguyễn Văn V**– sinh năm 2000. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Hòn Chông, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các Tliệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/7/2022, Công an huyện K, tỉnh Kiên Giang nhận được tin báo của quần chúng nhân dân phát hiện phía trước nhà trọ số 202 đường Nguyễn Huệ, tổ 9, khu phố Hòa Lập, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang có đối tượng nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Trần Thị Cẩm L đang bán ma túy cho Lê Thị Mỹ K tại địa chỉ trên. Quá trình bắt quả tang Công an đã tạm giữ số tiền Việt Nam 200.000đ; một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02S, màu đen (đã qua sử dụng); một bọc nylon màu trắng trong suốt, được hàn kín 03 đầu, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất nghi là ma túy. Quá trình làm việc L khai nhận số ma túy trên là của Thái Chung Đ đưa cho L bán cho Khanh. Đến 17 giờ 40 phút ngày 16/7/2022, Công an huyện K tiếp tục bắt quả tang Thái Chung Đ đang tổ chức cho Phan Trấn N và Lê Tấn T sử dụng trái phép chất ma túy phía sau nhà của Đ thuộc số nhà 131, tổ 03, ấp Ba Núi, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang. Tại hiện trường công an đã thu giữ 02 bọc nylon màu trắng trong suốt, được hàn kín 03 đầu, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất nghi là ma túy; 01 bọc nylon màu trắng trong suốt, được hàn kín 03 đầu, có 01 đầu đã bị cắt là bọc nylon các đối tượng mới cắt để lấy ma túy tổ chức sử dụng; 01 cây cân tiểu ly màu đen, phần giá cân màu trắng (đã qua sử dụng); 01 chai nhựa dùng để làm dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bật lửa màu đỏ loại sử dụng IC để tạo lửa nhằm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7+, màu đen (đã qua sử dụng); Tiền Việt Nam 400.000đ.

Quá trình điều tra xác Đ Thái Chung Đ và Trần Thị Cẩm L đã nhiều lần thực hiện hành vi bán ma túy cho các đối tượng nghiện cụ thể như sau:

Vào khoảng thời gian từ ngày 01/7/2022 đến ngày 15/7/2022 Thái Chung Đ có mua ma túy 01 lần với số tiền 1.000.000đ của đối tượng tên Nhân (không rõ nhân thân L lịch), khoảng 27 tuổi, cao khoảng 1m60, nói giọng miền Nam, đi ghe biển tại khu vực Cống ngăn mặn B, huyện K. Sau khi mua ma túy về Đ chia nhỏ đưa cho

Trần Thị Cẩm L bán cho Lê Thị Mỹ K được 03 lần (trong khoảng thời gian trên) mỗi lần K mua với số tiền 200.000đ. Tổng số tiền L bán ma túy cho K là 600.000đ, sau khi nhận tiền bán ma túy L đã đưa lại cho Đ tất cả số tiền trên.

Vào khoảng 20 giờ ngày 15/7/2022, Thái Chung Đ đang ở nhà số 131, tổ 03, ấp Ba Núi, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang thì có 01 người tên Thuận (không rõ nhân thân L lịch) đến nhà của Đ để mua gà trống, biết được Thuận có mang theo ma túy đá nên Đ hỏi mua 02 bịch với số tiền 1.000.000đ để dành bán lại kiếm lời. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Thị Cẩm L điện thoại cho Đ nói có người hỏi mua ma túy 500.000đ, lúc này Đ chia nhỏ ma túy vào 01 bọc nylon và điều khiển xe mô tô (mượn ở đám cưới gần nhà, không rõ chủ sở hữu) đi đến nhà trọ số 202 đường Nguyễn Huệ, tổ 9, khu phố Hòa Lập, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang đưa ma túy cho L cầm và chở L đến khu phố Ngã Ba, thị trấn K, huyện K để L giao ma túy cho Đỗ Văn N (tên gọi khác là Lộc tóc). Sau khi nhận tiền ma túy 500.000đ, L đã đưa lại cho Đ tất cả số tiền trên.

Vào khoảng 10 giờ ngày 16/7/2022, Trần Thị Cẩm L tiếp tục điện thoại cho Thái Chung Đ nói có người tên Phong Ca (không rõ nhân thân L lịch) hỏi mua 300.000đ ma túy. L cho Phong số điện thoại của Đ, sau đó Phong điện thoại cho Đ và trực tiếp gặp Đ nhận ma túy.

Vào khoảng 14 giờ 20 phút ngày 16/7/2022, Trần Thị Cẩm L tiếp tục điện thoại cho Thái Chung Đ nói Lê Thị Mỹ K hỏi mua 200.000đ ma túy, Đ đồng ý và lấy xe mô tô biển kiểm soát 68K1-355.04, loại Sirius hiệu Yamaha, màu đen của gia đình (do ông Thái Văn Chiến, cha của Đ đứng tên chủ sở hữu) đem ma túy đến nhà trọ số 202 đường Nguyễn Huệ, tổ 9, khu phố Hòa Lập, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang đưa cho L và đứng quan sát trước phòng trọ. Trong lúc L bán ma túy cho Mỹ K thì bị công an bắt quả tang. Sau khi thấy L bị bắt quả tang Đ chạy xe mô tô về nhà.

Ngoài hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, Thái Chung Đ còn tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nội dung cụ thể như sau: Vào khoảng 17 giờ 20 phút ngày 16/7/2022, sau khi tiếp đám cưới ở gần nhà, Đ đi về nhà tại số 131, tổ 03, ấp Ba Núi, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang thì thấy trong nhà có Nguyễn Văn Vàng, Phan Trần Nghiệp, Lê Tấn Tvà Đặng Hoàng Hải Đăng tất cả đang nằm chơi game. Thấy vậy Đ lấy dụng cụ và ma túy mà Đ đã mua vào ngày 15/7/2022 để bán lại cho các con nghiện, tổ chức cho Tài, Nv và Đăng cùng sử dụng ma túy. Sau đó Đ lấy một chai nhựa (còn gọi là Nỏ, dụng cụ để sử dụng ma túy), một bật lửa đốt ma túy và dùng miệng hít một hơi dài, Đ hút xong đã chuyển cái Nỏ cho Tài, Nv và Đăng cùng hút. Mỗi người hút hít được 02 lần thì bị Công an bắt quả tang. Riêng V chỉ ngồi chứng kiến chứ không tham gia sử dụng ma túy.

* Việc thu giữ, tạm giữ Tliệu, đồ vật:

1/ 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín 03 đầu, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất, nghi là chất ma túy, đã niêm phong gửi giám Đ.

2/ 02 (hai) bọc nylon màu trắng trong suốt, được hàn kín 03 đầu, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất nghi là chất ma túy, đã niêm phong gửi giám Đ.

3/ 01 (một) bọc nylon màu trắng trong suốt, được hàn kín 03 đầu, có 01 đầu đã bị cắt, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất nghi là chất ma túy, đã niêm phong gửi giám Đ.

4/ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02S, màu đen (đã qua sử dụng).

5/ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7+, màu đen (đã qua sử dụng).

6/ Tiền Việt Nam 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

7/ Tiền Việt Nam 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng).

8/ 01 (một) cây cân tiểu ly màu đen, phần giá cân màu trắng (đã qua sử dụng).

9/ 01 (một) chai nhựa dùng để làm dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy.

10/ 01 (một) bật lửa màu đỏ, loại sử dụng IC để tạo lửa nhằm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

* Theo kết luận giám Đ số: 683/KL-KTHS ngày 22/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bọc nylon, được niêm phong gửi giám Đ là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám Đ là 0,0631 gam.

* Theo kết luận giám Đ số: 684/KL-KTHS ngày 22/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

Mẫu 01: Các hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất chứa trong 02 (hai) bọc nylon, được niêm phong gửi giám Đ là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám Đ là 0,9230 gam.

Mẫu 02: Các hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bọc nylon, được niêm phong gửi giám Đ là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám Đ là 0,0031 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị Đ 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám Đ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKSKL ngày 21/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Thái Chung Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Trần Thị Cẩm L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng. Căn cứ vào các tình

tiết tăng nặng, giảm nhẹ như các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 55; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thái Chung Đ mức án đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là từ 08 năm đến 09 năm tù. Mức án đối với tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là từ 07 năm đến 08 năm tù. Tổng hợp hình phạt của 02 tội đề nghị xử phạt bị cáo Đ từ 15 năm đến 17 năm tù.

- Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Cẩm L mức án đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy:

01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật, vụ số 683/2022 ngày 22/7/2022 có chữ ký của giám Đ viên Nguyễn Hoàng Nam và người chứng kiến Trần Văn Sơn.

01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật, vụ số 684/2022 Mẫu 01 ngày 22/7/2022 có chữ ký của giám Đ viên Thái Thị Thanh Thủy và người chứng kiến Trần Văn Sơn.

01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật, vụ số 684/2022 Mẫu 02 ngày 22/7/2022 có chữ ký của giám Đ viên Thái Thị Thanh Thủy và người chứng kiến Trần Văn Sơn.

01 (một) chai nhựa dùng để làm dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy.

01 (một) bật lửa màu đỏ, loại sử dụng IC để tạo lửa nhằm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02S, màu đen (đã qua sử dụng). Điện thoại này L dùng liên lạc bán ma túy cho các con nghiện.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7+, màu đen (đã qua sử dụng). Điện thoại này Đ dùng liên lạc bán ma túy cho các con nghiện.

01 (một) cây cân tiểu ly màu đen, phần giá cân màu trắng (đã qua sử dụng) là dụng cụ bị cáo Đ dùng để chiết nhỏ ma túy bán cho các con nghiện.

Tiền Việt Nam 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo L bán ma túy cho Lê Thị Mỹ Khanh.

Tiền Việt Nam 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo Đ bán ma túy có được.

Đối với đối tượng tên Nhân có đặc điểm nhận dạng khoảng 27 tuổi, cao khoảng 1m60, nói giọng miền Nam, đi ghe biển tại khu vực Cống ngăn mặn B, huyện K và đối tượng tên Thuận đã đến mua gà tại nhà của Thái Chung Đ đã có hành vi bán ma túy cho Đ. Qua xác minh không có đối tượng nào có đặc điểm nhận dạng như bị

cáo Đ khai. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K sẽ tiếp tục xác minh làm rõ và xem xét xử lý theo quy Đ.

Các đối tượng là người mua ma túy của L và Đ về sử dụng là Lê Thị Mỹ Khanh, Đỗ Văn Nv và các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy với Đ là Lê Tấn Tài, Phan Trần Nghiệp, Công an huyện K đã ra Quyết Đ xử phạt vi phạm hành chính mỗi đối tượng số tiền 1.500.000đ theo quy Đ.

Riêng đối tượng Đặng Hoàng Hải Đăng đã sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Đ, đối tượng tên Phong Ca đã mua ma túy của Đ. Do chưa xác Đ được đang ở đâu nên chưa mời làm việc và xử lý được. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K sẽ tiếp tục chứng minh làm rõ và xử lý theo quy Đ.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 68K1-355.04 loại Sirius, hiệu Yamaha, màu đen là của ông Thái Văn Chiến (cha bị cáo Đ đứng tên sở hữu). Việc Đ sử dụng xe mô tô trên đi bán ma túy, ông Chiến không biết nên không có cơ sở tạm giữ xe mô tô trên.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các Tliệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Về hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy Đ của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết Đ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và lời khai tại phiên tòa là phù hợp với vật chứng của vụ án, cũng như các Tliệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng Đ:

Bị cáo Thái Chung Đ đã nhiều lần mua ma túy đá (loại Methamphetamine) của các đối tượng tên Nhân, Thuận (không rõ L lịch) về chia nhỏ bán trực tiếp hoặc giao cho Trần Thị Cẩm L bán lại cho các đối tượng nghiện trên địa bàn huyện K như: Lê Thị Mỹ Khanh, Đỗ Văn Ngọc, Phong Ca. Trong đó Đ bán ma túy cho Phong Ca thu số tiền 300.000 đồng, giao ma túy cho L bán cho Lê Thị Mỹ K04 lần mỗi lần là 200.000 đồng, L bán cho Đỗ Văn N01 lần với số tiền 500.000 đồng, tất cả số tiền L bán ma túy đều đưa hết cho Đ. Số tiền thu được bị cáo Đ dùng để tiêu xài cá nhân và mua lại ma túy bán cho các đối tượng nghiện.

Trong khi đó bị cáo Trần Thị Cẩm L đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng như Lê Thị Mỹ Khanh, Đỗ Văn Ngọc, thu tiền giao lại cho Đ, được Đ bao ăn uống. Vì vậy L là đồng phạm với Đ trong việc mua bán trái phép chất ma túy.

Ngoài ra bị cáo Thái Chung Đ còn dùng dụng cụ, phương tiện và ma túy có sẵn để tổ chức cùng các đối tượng nghiện như Phan Trần Nghiệp, Lê Tấn Tvà Đặng Hoàng Hải Đăng sử dụng trái phép chất ma túy phía sau nhà của Đ tại số 131, tổ 03, ấp Ba Núi, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Như vậy, hành vi nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho người khác sử dụng nhằm thu lợi bất chính của Thái Chung Đ, Trần Thị Cẩm L đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết Đ khung tăng nặng là phạm tội từ 02 lần trở lên theo quy Đ tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhiều người của Thái Chung Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với tình tiết Đ khung tăng nặng là đối với 02 người trở lên theo quy Đ tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của hành vi vi phạm: Xét hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ nhận thức để biết rằng hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bất kỳ ai thực hiện đều bị xử lý nghiêm. Ma túy là chất gây nghiện mà nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ dưới mọi hình thức vì vậy việc mua bán ma túy của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của nhà nước. Bên cạnh đó bị cáo Đ còn Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhiều con nghiện đây cũng là hành vi vi phạm pháp luật rất nghiêm trọng. Ngoài ra hành vi của các bị cáo còn là nguyên nhân gây nên nhiều loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự ở địa phương, gia tăng các tệ nạn xã hội và gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm, cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo các bị cáo biết tôn trọng pháp luật, thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo: Các bị cáo có nhân tốt, không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận và tỏ ra biết ăn năn hối cải. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy Đ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi lượng hình, giảm nhẹ phần nào hình phạt cho các bị cáo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với bao gói đựng mẫu gửi giám Đ và mẫu vật còn lại sau giám Đ là ma túy, chất cấm lưu hành; 01 chai nhựa; 01 bật lửa màu đỏ, loại sử dụng IC để tạo lửa là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần phải tịch thu, tiêu hủy. Đối với số tiền 600.000 đồng là vật chứng của giao dịch mua bán trái phép chất ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02S, màu đen (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7+, màu đen (đã qua sử dụng); 01 cây cân tiểu ly màu đen, phần giá cân màu trắng (đã qua sử dụng) là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, sung công.

[6] Các đối tượng như Lê Thị Mỹ Khanh, Đỗ Văn Ngọc, Lê Tấn Tài, Phan Trần Nhã bị cơ quan Công an xử phạt hành chính mỗi đối tượng số tiền là 1.500.000đ đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy Đ của pháp luật là phù hợp.

Còn các đối tượng Đặng Hoàng Hải Đăng, Phong Ca, Nhân, Thuận không xác Đ được L lịch, nhân thân nên không có căn cứ xử lý, khi nào có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với nhận Đ của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Thái Chung Đ và Trần Thị Cẩm L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT Đ:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 55, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 17 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo **Thái Chung Đ** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Xử phạt Thái Chung Đ 08 (Tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt Thái Chung Đ 07 (Bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, xử phạt Thái Chung Đ 15 (Mười lăm) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/7/2022.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38, khoản 1 Điều 17 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo **Trần Thị Cẩm L** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt Trần Thị Cẩm L 07 (Bảy) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/7/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy công cụ dùng vào việc phạm tội: 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 683/2022 có chữ ký của giám Đ viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến Trần Văn Sơn và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 684/2022/Mẫu 01 có chữ ký của giám Đ viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Trần Văn Sơn và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 684/2022/Mẫu 02 có chữ ký của giám Đ viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Trần Văn Sơn và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) chai bằng nhựa dùng để làm dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy; 01 (một) bật lửa màu đỏ, loại dùng IC để tạo lửa để sử dụng trái phép chất ma túy. Các vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/11/2022.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A02S, màu đen (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7+, màu đen (đã qua sử dụng); 01 (một) cây cân tiểu ly màu đen, phần giá cân màu trắng (đã qua sử dụng). Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/11/2022;

Tiền Việt Nam 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng); Tiền Việt Nam 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). 02 khoản tiền này hiện đang lưu giữ trong Tkhoản của Phòng Tchép kế hoạch huyện K theo 02 giấy nộp tiền ngày 04/8/2022.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Thái Chung Đ phải chịu án phí là 200.000 đồng. Buộc bị cáo Trần Thị Cẩm L phải chịu án phí là 200.000 đồng.

- Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy Đ.

Trường hợp bản án, quyết Đ được thi hành theo quy Đ tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy Đ tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy Đ tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Những người TGTT;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Pho